

I. TRẮC NGHIỆM: (4,0 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng ghi 0,33 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	B	C	D	A	B	C	B	B	B	D	C

II. TỰ LUẬN: (6,0 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm															
13 (0,5 đ)	$V = 2 \text{ lít} = 0,002 \text{ m}^3$ Khối lượng của 3 lít dầu ăn là: $m = D.V = 800.0,003 = 2,4 \text{ kg}$ Trọng lượng $P = 10m = 2,4.10 = 24\text{N}$	0,25 0,25															
14 (1,0 đ)	Phương án: Sự tạo thành tiếng động trong tai khi lặn dưới biển. Giải thích: Thông thường, thợ lặn cảm thấy ù tai và đau khi lặn xuống sâu; nếu áp suất không được cân bằng nhanh chóng, xuất huyết tai giữa hoặc thủng màng nhĩ có thể xảy ra.	0,5 0,5															
15 (1,5 đ)	a. Tính được số nguyên tử H: $12,044.10^{23}$ b. Tính được số mol hỗn hợp : 0,6 mol Thể tích hỗn hợp khí X: 14,874 L	0,5 0,5 0,5															
16 (1,5 đ)	a. Tính được số mol Na_2CO_3 : 0,1 mol Nồng độ mol của dung dịch: 0,5 M b. Tính được khối lượng chất tan MgSO_4 : 10 g Tính được khối lượng dung môi: 40 g Cách pha chế: Cân lấy 10 g MgSO_4 khan cho vào cốc có dung tích 100 ml. Cân lấy 40 g(hoặc đong lấy 40 ml) nước cất, rồi đổ dần dần vào cốc và khuấy nhẹ. Được 50 g dung dịch MgSO_4 dung dịch có nồng độ 20 %.	0,25 0,25 0,25 0,25 0,5															
17 (1,0 đ)	a. Chức năng của hệ vận động ở người : Hệ vận động có chức năng bảo vệ, duy trì hình dạng và vận động cơ thể. b. Học sinh THCS cần thực hiện những hành vi, thói quen nào để bảo vệ hệ vận động khỏe mạnh : - Ngồi học đúng tư thế, không cong lưng. - Đeo cặp hai vai, không mang quá nặng. - Tập thể dục thường xuyên. - Ăn đủ chất, tắm nắng sáng. - Tránh ngồi quá lâu, hạn chế dùng điện thoại và máy tính sai tư thế. - Ngủ đủ giấc, tránh thức khuya – giúp cơ thể phát triển cân đối.	0,5 0,5															
18 (0,5 đ)	Tên các cơ quan tương ứng với các vị trí trong hình: <table border="1" data-bbox="316 1803 1353 1960"> <tr> <td>1. Tuyến nước bọt</td> <td>5. Tuyến tụy</td> <td>10. Gan</td> </tr> <tr> <td>2. Hàu</td> <td>6. Ruột non</td> <td>11. Khoang miệng</td> </tr> <tr> <td>3. Thực quản</td> <td>7. Ruột già</td> <td></td> </tr> <tr> <td>4. Dạ dày</td> <td>8. Hậu môn</td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td>9. Túi mật</td> <td></td> </tr> </table>	1. Tuyến nước bọt	5. Tuyến tụy	10. Gan	2. Hàu	6. Ruột non	11. Khoang miệng	3. Thực quản	7. Ruột già		4. Dạ dày	8. Hậu môn			9. Túi mật		0,5
1. Tuyến nước bọt	5. Tuyến tụy	10. Gan															
2. Hàu	6. Ruột non	11. Khoang miệng															
3. Thực quản	7. Ruột già																
4. Dạ dày	8. Hậu môn																
	9. Túi mật																

Chú ý: Học sinh làm theo cách khác đúng vẫn ghi điểm tối đa.

----- Hết -----

I. TRẮC NGHIỆM: (4,0 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng ghi 0,33 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	C	B	D	C	B	A	C	D	A	D	C

II. TỰ LUẬN: (6,0 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm
13 (0,5 đ)	$V = 2 \text{ lít} = 0,002 \text{ m}^3$ Khối lượng của 2 lít dầu ăn là: $m = D.V = 800.0,002 = 1,6 \text{ kg}$ Trọng lượng $P = 10m = 1,6.10 = 16\text{N}$	0,25 đ 0,25 đ
14 (1,0 đ)	Phương án: Khi lặn xuống biển, người thợ lặn phải mặc một bộ “áo giáp” nặng nề. Giải thích: Vì khi lặn sâu dưới lòng biển, áp suất do nước biển gây ra lên đến hàng nghìn N/m^2 . Cơ thể người sẽ không chịu được áp suất đó vì vậy khi lặn xuống biển người thợ lặn phải mặc bộ áp lặn nặng nề để có thể chịu được áp suất do nước biển gây ra.	0,5 đ 0,5 đ
15 (1,5 đ)	a. Tính được số phân tử H_2 : $9,033.10^{23}$ b. Tính được số mol hỗn hợp : 0,03 (mol) Thể tích hỗn hợp khí X: 7,437 (L)	0,5 0,5 0,5
16 (1,5 đ)	a. Tính được số mol NaCl: 0,2 mol Nồng độ mol của dung dịch: 2 M b. Tính được khối lượng chất tan ZnSO_4 : 5 g Tính được khối lượng dung môi: 45 g Cách pha chế: Cân lấy 5 g ZnSO_4 khan cho vào cốc có dung tích 100 ml. Cân lấy 45 g (hoặc đong lấy 45 ml) nước cất, rồi đổ dần dần vào cốc và khuấy nhẹ. Được 50 g dung dịch ZnSO_4 dung dịch có nồng độ 10 %.	0,25 0,25 0,25 0,25 0,5
17 (1,0 đ)	a. Chức năng của hệ vận động ở người : Hệ vận động có chức năng bảo vệ, duy trì hình dạng và vận động cơ thể. b. Cách phòng tránh bệnh loãng xương ở người trưởng thành và người cao tuổi: - Ăn nhiều thực phẩm giàu canxi (tôm, cua, sữa, trứng...). - Tắm nắng hoặc bổ sung vitamin D. - Vận động nhẹ, thường xuyên, tránh ngồi lâu. - Hạn chế rượu, cà phê, thuốc lá – vì làm giảm hấp thu canxi.	0,5 0,5
18 (0,5 đ)	Hệ tiêu hóa gồm: - Ống tiêu hóa: miệng, hầu, thực quản, dạ dày, ruột non, ruột già, hậu môn. - Tuyến tiêu hóa: tuyến nước bọt, tuyến gan, tuyến mật, tuyến tụy,...	0,5

Chú ý: Học sinh làm theo cách khác đúng vẫn ghi điểm tối đa.

----- Hết -----